TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ M
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 105/2018/HS-ST;
Ngày: 12/10/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ M

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Ngô Hoàng Huy**.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà **Nguyễn Thị Cúc**;

Bà **Phan Thị Đẹp**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Phạm Vân Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố M.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố M tham gia phiên tòa: Bà **Lê Phương Hồng Liên** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở, Tòa án nhân dân Thành phố M xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 103/2018/HS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2018/QĐXXST-HS ngày 01/10/2018 đối với bị cáo:

Trần Thiệu Đ, sinh năm 1997, tại Tiền Giang. Nơi cư trú: số 232 Ô3 Khu 3, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Phong V và bà Nguyễn Thị Ngọc L; tiền án: không; tiền sự: 02 lần: lần 1: Ngày 22/5/2017, bị Công an huyện C, tỉnh Tiền Giang xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản; lần 2: Ngày 12/9/2017 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện C, tỉnh Tiền Giang quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 03 tháng; nhân thân: Ngày 17/8/2013 bị Công an huyện C, tỉnh Tiền Giang xử phạt cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 04/11/2014 bị Công an huyện C,

tỉnh Tiền Giang xử phạt hành chính 375.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 23/12/2014 bị Công an huyện C, tỉnh Tiền Giang xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác; ngày 06/7/2015, bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang xử phạt 01 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" (Bản án số 23/2015/HSST); Ngày 11/9/2018 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang xử phạt 01 năm tù về tội "Hủy hoại tài sản" (Bản án số 44/2018/HS-ST). Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện C, tỉnh Tiền Giang. Trong vụ án này bị cáo tại ngoại (có mặt)

- Người bị hại: **Huỳnh Thị C**, sinh năm 1965 (có mặt);
  Trú tại: số 203 ấp M, xã M, thành phố M, Tiền Giang.
- *Người làm chứng*:
  1. **Phùng Đức C**, sinh năm 1991 (vắng mặt);
  trú tại: số 107/9 đường T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.
  2. **Võ Thanh H**, sinh năm 1987 (vắng mặt);
  Trú tại: ấp M, xã M, huyện T, tỉnh Tiền Giang;
  Chỗ ở: ấp M, xã M, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.
  3. **Trương Thị L**, sinh năm 1960 (có mặt);
  Trú tại: số 207A ấp M, xã M, thành phố M,Tiền Giang.
  4. **Nguyễn Phi H**, sinh năm 1974 (vắng mặt);
  Trú tại: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang.
  Chỗ ở: ấp M, xã M, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.
  5. **Nguyễn Thị Ngọc L**, sinh năm 1976 (có mặt);
  Trú tại: số 232 Ô3 Khu 3, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tiền Giang.
  6. **Trần Thị B**, sinh năm 1954 (vắng mặt);
  Trú tại: số 341 ấp L, xã Đ, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.
  7. **Trương Văn B**, sinh năm 1956 (có mặt).
  Trú tại: ấp M, xã M, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mâu thuẫn cá nhân, khoảng 20 giờ 30 phút ngày 02/12/2017, Trần Thiệu Đ đi bộ đến phòng trọ số 1 thuộc nhà cho thuê trọ địa chỉ ấp M, xã M, thành phố M do bà Huỳnh Thị C, sinh năm 1965, ngụ số 203, ấp M, xã M, thành phố M thuê trọ. Trên đường đi, Đ nhặt 01 cây xà beng bằng sắt dài 59 cm tại công trình đang xây dựng trên đường Quốc lộ 50 cầm trên tay phải. Khi đến phòng trọ của bà C không khóa cửa, Đ đi vào trong phòng nhìn thấy bà C nằm ngủ trên nệm nên dùng chân phải mang dép bằng nhựa màu đỏ đen đá vào hông phải bà C 01 cái, bà C quay mặt qua nhìn, Đ tiếp tục dùng hai tay chống vào tường (tay phải vẫn cầm cây xà beng), dùng

chân phải đang mang dép đạp mạnh liên tục vào vùng mặt bà C khoảng 07 đến 08 cái.

Tiếp theo, Đ ra phía trước phòng trọ cầm cây xà beng đập bể một số chén bằng nhựa và móp bàn inox của bà C rồi bỏ đi khoảng 10 mét thì quay lại phòng trọ của bà C mục đích tiếp tục đánh bà C nhưng thấy vùng mặt bà C chảy nhiều máu nên Đ đi ra phía trước phòng trọ cầm cây xà beng đập bể tủ kính bán bún riêu của bà C. Sau đó, Đ đi bộ ra đường H đến khu vực đất trống gần nhà bà Trần Thị B, sinh năm 1954 (bà ngoại Đ) địa chỉ số 341, ấp L, xã Đ, thành phố M ném bỏ cây xà beng rồi đến nhà bà ngoại Đ kêu bà Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm 1976 (mẹ ruột và ngụ cùng địa chỉ Đ) chở về nhà ở thị trấn C, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Đến ngày 04/12/2017, bà C có đơn yêu cầu xử lý hình sự Đ.

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 66 ngày 13/02/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo mổ mi dưới trong mắt phải KT 1,2 cm, chưa cắt chỉ, vỡ thành xoang hàm phải, xuất huyết liềm não, đứt lệ quản dưới mắt phải.

2. Kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định nạn nhân Huỳnh Thị C là 33%. Thương tích do vật tầy gây nên.

Tại bản cáo trạng số 103/QĐ-VKS ngày 25/9/2018 Viện kiểm sát nhân dân Thành phố M đã truy tố bị cáo Trần Thiệu Đ về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Tòa án xử phạt bị cáo Đ từ 03 năm đến 04 năm tù. Đề nghị Hội đồng xét xử tổng hợp hình phạt với bản án số 44/2018/HS-ST ngày 11/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang. Về trách nhiệm dân sự đề nghị ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận về hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ, cùng các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ kết luận: Do mâu thuẫn cá nhân, khoảng 20 giờ 30 phút ngày 02/12/2017, Trần Thiệu Đ đi bộ đến phòng trọ của bà C, lúc này

bà C đang ngủ, bị cáo dùng chân đá vào hông, đạp vào mặt bà C gây thương tích cho bà là 33% . Khi thực hiện hành vi bị cáo không có ý thức tước đoạt tính mạng của bị hại và hậu quả chết người chưa xảy ra nên bị cáo đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm bất hợp pháp đến sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng đến tình hình an ninh địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi của mình, giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì lớn nhưng bị cáo đã thực hiện hành vi gây thương tích cho bị hại đến 33%, thể hiện tích chất côn đồ, hung hãn, xem thường pháp luật. Bị cáo là người có nhân thân xấu. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi của bị cáo gây ra mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm.

[3] Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo nên Tòa án có xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4] Ngày 11/9/2019 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện C xét xử 01 năm tù về tội Hủy hoại tài sản tại bản án số 44/2018/HS-ST, bản án này đã có hiệu lực pháp luật nên tổng hợp hình phạt theo quy định.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa bị hại Huỳnh Thị C yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị thương tích với số tiền 22.500.000 đồng và chi phí cho người nuôi bệnh trong thời gian 3 tháng điều trị là 10.000.000 đồng, tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường nên Tòa ghi nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 chiếc dép và cây xa beng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các hành vi và quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ nên Tòa chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Thiệu Đ phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 134; điểm d khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Thiệu Đ 03 (ba) năm tù**.** Tổng hợp hình phạt 01 năm tù tại bản án số 44/2018/HS-ST ngày 11/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/10/2018, được trừ thời gian đã chấp hành hình phạt của bản án số 44/2018/HS-ST ngày 11/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang từ ngày 17/5/2018 đến ngày 11/10/2018.

* Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các điều 584, 590 và 357 Bộ luật Dân sự.

Ghi nhận bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại Huỳnh Thị C số tiền 32.500.000 đồng. Thực hiện một lần.

Kể từ ngày bị hại Huỳnh Thị C có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị cáo chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc dép nhựa của bàn chân trái màu đỏ đen dài 27cm, đầu dép rộng 10cm, phần gót dép rộng 08cm; 01 cây xà beng kim loại dài 59cm, gồm 2 đầu, 01 đầu dẹp và 01 đầu cạy đinh dài 09cm. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/9/2018 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố M).

* Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.625.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

<u>Nơi nhận:</u>

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND TP.M; *(Đã ký)*
- Chi cục THADS TP.M;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu. **Ngô Hoàng Huy**